

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2019/TLST - KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N Việt Nam; Địa chỉ: số ...8 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Quốc K - Phó phòng phụ trách Phòng khách hàng doanh nghiệp, Ngân hàng TMCP N Việt Nam chi nhánh Hà Tĩnh (theo văn bản ủy quyền số 1463/UQ-VCB.HTi ngày 27/8/2019).

Bị đơn: Công ty TNHH TM&XD H; Địa chỉ: số ...4, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Danh T – Chủ tịch Hội đồng thành viên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh cấp tín dụng cho Công ty TNHH TM & XD H theo các Hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng tín dụng số 15/2045, ký ngày 06/5/2015 giữa Công ty TNHH TM & XD H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh. Giá trị hợp đồng: 2.600.000.000 đồng (Hai tỷ, sáu trăm triệu đồng) với mục đích thi công

công trình, thời gian vay 11 tháng tính theo từng lần nhận nợ, lãi suất cho vay cố định theo từng giấy nhận nợ được xác định tại thời điểm nhận nợ, cụ thể lãi suất các khoản giải ngân theo hợp đồng này đều là 9,36%/năm; lãi suất phạt quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Dư nợ hiện tại: 2.406.067.620 đồng (Trong đó nợ gốc: 1.711.000.000 đồng, nợ lãi: 695.067.620 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số 15/2052, ký ngày 22/5/2015 giữa Công ty TNHH TM & XD H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh. Giá trị hợp đồng: 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ, năm trăm triệu đồng) với mục đích thi công công trình, thời gian vay 11 tháng tính theo từng lần nhận nợ, lãi suất cho vay cố định theo từng giấy nhận nợ được xác định tại thời điểm nhận nợ, cụ thể lãi suất các khoản giải ngân theo hợp đồng này đều là 9,36%/năm và 8,76%/năm; lãi suất phạt quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Dư nợ hiện tại: 4.132.466.702 đồng (Trong đó nợ gốc: 2.954.254.390 đồng, nợ lãi: 1.178.212.312 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số 15/2061, ký ngày 25/6/2015 giữa Công ty TNHH TM & XD H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh. Giá trị hợp đồng: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng) với mục đích thi công công trình, thời gian vay 11 tháng tính theo từng lần nhận nợ, lãi suất cho vay cố định theo từng giấy nhận nợ được xác định tại thời điểm nhận nợ, cụ thể lãi suất các khoản giải ngân theo hợp đồng này đều là 9,36%/năm; lãi suất phạt quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Dư nợ hiện tại: 6.995.025.344 đồng (Trong đó nợ gốc: 5.000.000.000 đồng, nợ lãi: 1.995.025.344 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số 15/2068, ký ngày 23/7/2015 giữa Công ty TNHH TM & XD H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh. Giá trị hợp đồng: 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng) với mục đích thi công công trình, thời gian vay 11 tháng tính theo từng lần nhận nợ, lãi suất cho vay cố định theo từng giấy nhận nợ được xác định tại thời điểm nhận nợ, cụ thể lãi suất các khoản giải ngân theo hợp đồng này đều là 9,36%/năm; lãi suất phạt quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Dư nợ hiện tại: 8.393.164.852 đồng (Trong đó nợ gốc: 6.000.000.000 đồng, nợ lãi: 2.393.164.852 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số 15/2075, ký ngày 11/8/2015 giữa Công ty TNHH TM & XD H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh. Giá trị hợp đồng: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng) với mục đích thi công công trình, thời gian vay 11 tháng tính theo từng lần nhận nợ, lãi suất cho vay cố định theo từng giấy nhận nợ được xác định tại thời điểm nhận nợ, cụ thể lãi suất các khoản giải ngân theo hợp đồng này đều là 9,36%/năm; lãi suất phạt quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Dư nợ hiện tại: 4.710.397.396 đồng (Trong đó nợ gốc: 3.365.233.000 đồng, nợ lãi: 1.345.164.396 đồng).

+ Hợp đồng tín dụng số 15/3032, ký ngày 30/10/2015 giữa Công ty TNHH TM & XD H và Ngân hàng TMCP N Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh. Giá trị hợp đồng: 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng) với mục đích thi công công trình, thời gian vay 360 ngày tính theo từng lần nhận nợ, lãi suất cho vay cố định theo từng

giấy nhận nợ được xác định tại thời điểm nhận nợ, cụ thể lãi suất các khoản giải ngân theo hợp đồng này đều là 7,56%/năm; lãi suất phạt quá hạn bằng 120% lãi suất trong hạn.

Dư nợ hiện tại: 2.355.005.997 đồng (Trong đó nợ gốc: 1.541.100.000 đồng, nợ lãi: 813.905.997 đồng).

Tính đến ngày 26/8/2019, dư nợ của Công ty TNHH TM&XD H tại Ngân hàng TMCP N Việt Nam chi nhánh Hà Tĩnh là 28.992.127.911 đồng (Hai mươi tám tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, một trăm hai mươi bảy nghìn, chín trăm mười một đồng), trong đó nợ gốc 20.571.587.390 đồng và nợ lãi 8.420.540.521 đồng.

Công ty TNHH TM&XD H chấp nhận trả nợ cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam Chi nhánh Hà Tĩnh tính đến ngày 26/8/2019 là 28.992.127.911 đồng (Hai mươi tám tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, một trăm hai mươi bảy nghìn, chín trăm mười một đồng), trong đó nợ gốc 20.571.587.390 đồng và nợ lãi 8.420.540.521 đồng và tiếp tục chịu lãi suất trong hạn, lãi quá hạn và các chi phí phát sinh theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 27/8/2019 cho đến ngày Công ty TNHH TM&XD H thực tế thanh toán hết nợ.

- Về án phí: Công ty TNHH TM&XD H phải chịu 68.496.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam 34.240.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đức Chính